

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NUTRAMED
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NUTRAMED

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NUTRAMED TRADING CORPORATION

Tên công ty viết tắt: NUTRACORP

2. Mã số doanh nghiệp: 0108166240

3. Ngày thành lập: 22/02/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5-B8, Khu Đầm Trấu, Tổ 74, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.3971.1792

Fax:

Email: nutramedtrading@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (trừ chế biến thực phẩm tươi sống tại trụ sở)	1010
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý. Môi giới (trừ môi giới bất động sản).	4610
3.	Lập trình máy vi tính	6201
4.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
5.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện (không hoạt động tại trụ sở)	1629
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
7.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
8.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
9.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
10.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng ăn uống	5610
12.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (trừ chế biến thực phẩm tươi sống tại trụ sở)	1020
13.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn. Bán buôn đồ uống không có cồn. Bán buôn rượu	4633
14.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

15.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
16.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế website	7410
17.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
19.	Quảng cáo	7310
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.	4649(Chính)
21.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở). Bán buôn thực phẩm dinh dưỡng. Bán buôn thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.	4632
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
23.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
24.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Môi giới thương mại, tư vấn chuyển giao công nghệ. Dịch vụ bảo quản và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc	7490
25.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (không hoạt động tại trụ sở).	3250
26.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc (trừ sản xuất hóa chất cơ bản)	2100
27.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Dịch vụ bảo quản thuốc	8292
28.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (không hoạt động tại trụ sở).	2023
29.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ kiểm nghiệm thuốc	8699
30.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
31.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
32.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
33.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

34.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5630
35.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất sử dụng trong nông nghiệp và không bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại tại trụ sở).	4669
36.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ bình ga, súng đạn dùng đi săn hoặc thể thao, tiền kim khí). Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
37.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh trò chơi điện tử (trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng, trừ kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường, phòng trà)	9329
38.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn (không hoạt động tại trụ sở)	5510
39.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
40.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
41.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thông tin	6329

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN DUY TUẤN	Tổ Dân Phố Huyện, Thị Trấn Quốc Oai, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.000	170.000.000	34,000	111304487	
			Tổng số	17.000	170.000.000	34,000		

2	NGUYỄN TRỌNG CHINH	Tổ dân phố Nhuệ Giang, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.500	165.000.000	33,000	013491213	
			Tổng số	16.500	165.000.000	33,000		
3	PHẠM THỊ LIÊN	Số 231 phố Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.500	165.000.000	33,000	012343344	
			Tổng số	16.500	165.000.000	33,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TRỌNG CHINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/10/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013491213

Ngày cấp: 02/12/2011

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Nhuệ Giang, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố Nhuệ Giang, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội